(Xem giải) Câu 1. Dẫn 0,6 mol hỗn hợp gồm hơi nước và khí CO2 qua than nung đỏ, thu được 0,9 mol hỗn hợp X gồm CO, H2 và CO2. Cho X hấp thụ hết vào 200 ml dung dịch NaOH 2M, thu được dung dịch Y. Cho từ từ dung dịch Y vào 150 ml dung dịch HCl 1M, thu được V lít khí CO2 (đktc). Giá tri của V là

A. 2,24. B. 2,52. C. 4,48. D. 2,80.

(Xem giải) Câu 2. Dẫn hơi nước qua than nóng đỏ thì thu được V lít (đktc) hỗn hợp khí X gồm CO2, CO, H2; tỉ khối hơi của X so với H2 là 7,8. Cho toàn bộ V lít hợp khí X ở trên khử vừa đủ 24 gam hỗn hợp CuO, Fe2O3 nung nóng, thu được rắn Y chỉ có 2 kim loại. Cho toàn bộ Y vào dung dịch HCl dư thấy có 4,48 lít H2 bay ra (đktc). Giá trị của V là A. 10,08. B. 11,20. C. 13,44. D. 8,96.

(Xem giải) Câu 3. Dẫn 0,275 mol hỗn hợp X gồm hơi nước và khí CO2 qua cacbon nung đỏ, thu được 0,475 mol hỗn hợp Y gồm CO, H2, CO2. Cho Y hấp thụ vào dung dịch chứa Ba(OH)2 dư, sau phản ứng thu được m gam kết tủa. Giá trị của m là

A. 14,775. B. 12,805. C. 9,85. D. 19,7.

(Xem giải) Câu 4. Dẫn 0,5 mol hỗn hợp X (gồm hơi nước và khí CO2) đi qua than nung đỏ, thu được 0,95 mol hỗn hợp Y gồm CO, CO2 và H2. Cho Y hấp thụ hoàn toàn vào dung dịch có chứa 0,2 mol Ba(OH)2. Sau khi phản ứng xảy ra hoàn toàn, thu được m gam kết tủa. Giá trị của m là

A. 29,55. B. 19,7. C. 9,85. D. 15,76.

(Xem giải) Câu 5. Dẫn 0,09 mol hỗn hợp gồm hơi nước và khí CO2 qua cacbon nung đó, thu được 0,15 mol hỗn hợp khí Y gồm CO, H2 và CO2. Cho Y đi qua ống đựng CuO (dư, nung nóng) thu được chất rắn Z gồm 2 chất. Cho Z vào dung dịch HCl dư, sau khi các phản ứng xảy ra hoàn toàn, thu được m gam chất rắn. Giá trị của m là A. 3,84 B. 5,12 C. 10,24. D. 7,68

A. 3,84 B. 5,12 C. 10,24. D. 7,68

(Xem giải) Câu 6. Dẫn 26,88 lít (đktc) hỗn hợp X gồm hơi nước và khí cacbonic qua than nung đỏ thu được a mol hỗn hợp khí Y gồm CO, H2, CO2; trong đó có V1 lít (đktc) CO2. Hấp thụ hoàn toàn khí CO2 vào dung dịch có chứa 0,06b mol Ca(OH)2, khối lượng kết tủa tạo ra phụ thuộc vào thể tích khí CO2 được ghi ở bảng sau:

Thể tích khí CO2 ở đktc (lít)	V	V + 8,96	V1
Khối lượng kết tủa (gam)	5b	3b	2b

Giá trị của a gần nhất giá trị nào sau đây:

A. 1,48 B. 1,28. C. 1,36 D. 1,42.

(Xem giải) Câu 7. Đun 0,04 mol hỗn hợp gồm hơi nước và khi CO2 qua cacbon nung đỏ, thu được 0,075 mol hỗn hợp Y gồm CO, H2 và CO2. Cho Y đi qua ống đựng 20 gam hỗn

hợp gồm Fe2O3 và CuO (dư, nung nóng), sau khi các phản ứng xảy ra hoàn toàn, thu được m gam chất rắn. Giá trị của m là

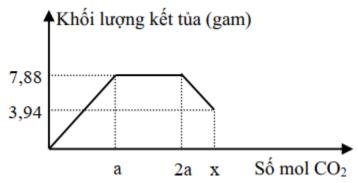
A. 18,56.

B. 19,04.

C. 19,52.

D. 18,88.

(Xem giải) Câu 8. Dẫn 0,2 mol hỗn hợp gồm CO2 và hơi H2O qua than nóng đỏ, thu được hỗn hợp X gồm CO, H2 và CO2. Cho X đi chậm qua dung dịch chứa NaOH và Ba(OH)2, sự phụ thuộc khối lượng kết tủa và số mol CO2 được biểu diễn theo đồ thị sau:



Nếu cho X đi qua ống sứ chứa Fe2O3 dư, nung nóng đến khi phản ứng xảy ra hoàn toàn, thấy khối lượng ống sứ giảm m gam. Giá trị của m là

A. 2,56.

B. 3,20.

C. 2,88.

D. 3,52.

(Xem giải) Câu 9. Cho 0,2 mol hỗn hợp gồm CO2 và hơi nước qua than nung đỏ thu được 0,35 mol hỗn hợp khí X gồm CO, CO2, H2. Dẫn toàn bộ X qua dung dịch chứa hỗn hợp NaHCO3 (x mol) và Na2CO3 (y mol) thu được dung dịch Y chứa 27,4 gam chất tan, khí thoát ra còn CO và H2. Cô cạn dung dịch Y, nung đến khối lượng không đổi thu được 21,2 gam chất rắn. Giá trị của x là

A. 0,1.

B. 0,25.

C. 0,2.

D. 0,15.

(Xem giải) Câu 10. Dẫn lượng dư hỗn hợp X (gồm hơi nước và khí CO) qua m (gam) cacbon nung đỏ thu được hỗn hợp Y gồm CO, H2, CO2 và hơi nước. Cho Y đi qua bình đựng CuO, Fe2O3 dư nung nóng thu được chất rắn Z và khí T. Z tác dụng với dung dịch HNO3 dư thu được 8,064 lít NO là sản phẩm khử duy nhất. Hấp thụ hoàn toàn T vào dung dịch mol Ba(OH)2 dư thấy xuất hiện 59,1 gam kết tủa. Biết các phản ứng xảy ra hoàn toàn, các khí đo ở đktc. Giá trị của m là

A. 2,88.

B. 3,24.

C. 0,72.

D. 3,60.

(Xem giải) Câu 11. Dẫn a mol hỗn hợp X (gồm hơi nước và khí CO2) qua cacbon nung đỏ, thu được 1,75a mol hỗn hợp Y gồm CO, H2 và CO2. Cho Y hấp thụ vào dung dịch Ca(OH)2 dư, sau khi phản ứng xảy ra hoàn toàn thu được 0,75 gam kết tủa. Giá trị của a là

A. 0,045.

B. 0,030.

C. 0,010.

D. 0,015.

(Xem giải) Câu 12. Dẫn 1 luồng hơi nước qua than nóng đỏ thì thu được V lít (ở đktc) hỗn hợp khí X gồm CO2, CO, H2, tỉ khối hơi của X so với H2 là 7,8. Toàn bộ V lít hỗn hợp khí X trên khử vừa đủ 24 gam hỗn hợp gồm CuO, Fe2O3 nung nóng thu được rắn Y chỉ có 2 kim loại. Cho toàn bộ Y vào dung dịch HCl dư thấy có 4,48 lít H2 bay ra (ở đktc). Giá trị V là

A. 6,72 B. 11,2 C. 8,96 D. 13,44

(Xem giải) Câu 13. Cho hơi nước đi qua than nóng đỏ, thu được V lít (đktc) hỗn hợp khí X gồm CO, CO2, H2 có tỉ khối so với heli là 3,875. Dẫn toàn bộ X đi qua bột CuO (dư) nung nóng, sau khi phản ứng xảy ra hoàn toàn, khối lượng chất rắn giảm 8 gam. Giá trị của V: A. 13,44 B. 11,20 C. 16,80 D. 15,68

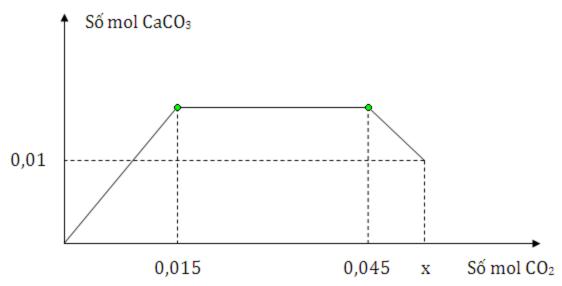
(Xem giải) Câu 14. Cho a mol hỗn hợp gồm CO2 và hơi H2O qua than nung đỏ, thu được 1,6a mol hỗn hợp khí X gồm CO, CO2, H2. Dẫn toàn bộ X qua dung dịch chứa hỗn hợp gồm 0,02 mol KHCO3 và 0,06 mol K2CO3, thu được dung dịch Y chứa 12,76 gam chất tan, khí thoát ra còn CO và H2. Bỏ qua sự hoà tan các khí trong nước. Giá trị của a là

A. 0,10. B. 0,20. C. 0,05. D. 0,15.

(Xem giải) Câu 15. Cho 0,6 mol hỗn hợp CO2 và hơi nước qua than nung đỏ thu được hỗn hợp X (gồm CO, H2, CO2). Cho X qua CuO dư nung nóng thu được chất rắn Y. Cho Y tac dụng với HNO3 dư thu được 8,96 lít khí NO (sản phẩm khử duy nhất, đktc). Mặt khác, nếu cho X hấp thụ vào 200 ml dung dịch NaOH 2M, thu được dung dịch Z. Cho từ từ 250 ml dung dịch HCl 1M vào Z, thu được V lít CO2 (đktc). Biết rằng các phản ứng xảy ra hoàn toàn. Giá tri của V là:

A. 3,36 B. 6,72 C. 4,48 D. 8,96

(Xem giải) Câu 16. Dẫn 0,2 mol hỗn hợp X (gồm hơi nước và khí CO2) qua cacbon nung đỏ, thu được a mol hỗn hợp Y gồm CO, H2 và CO2; trong đó có x mol CO2. Cho Y đi qua dung dịch hỗn hợp gồm Ca(OH)2 và KOH, ta quan sát hiện tượng theo đồ thị hình vẽ.



Giá trị của a gần nhất với giá trị nào sau đây?

A. 0,26

B. 0,36

C. 0,425

D. 0,475

(Xem giải) Câu 17. Đun 0,04 mol hỗn hợp gồm hơi nước và khi CO2 qua cacbon nung đỏ, thu được 0,07 mol hỗn hợp Y gồm CO, H2 và CO2. Cho Y đi qua ống đựng 30 gam hỗn hợp gồm Fe2O3 và CuO (dư, nung nóng), sau khi các phản ứng xảy ra hoàn toàn, thu được m gam chất rắn. Giá trị của m là

A. 29,52.

B. 28,56.

C. 29,04.

D. 28,40.

(Xem giải) Câu 18. Cho hơi nước đi qua than nóng đỏ, thu được 15,68 lít hỗn hợp khí X (đktc) gồm CO, CO2 và H2. Cho toàn bộ X tác dụng hết với CuO (dư) nung nóng, thu được hỗn hợp chất rắn Y. Hòa tan toàn bộ Y bằng dung dịch HNO3 (loãng, dư) được 8,96 lít NO (sản phẩm khử duy nhất, ở đktc). Phần trăm thể tích khí CO trong X là:

A. 18,42%

B. 28,57%

C. 14,28%

D. 57,15%

(Xem giải) Câu 19. Dẫn 0,04 mol hỗn hợp gồm hơi nước và khí CO2 qua cacbon nung đỏ, thu được 0,07 mol hỗn hợp Y gồm CO, H2 và CO2. Cho Y đi qua ống đựng 20 gam hỗn hợp gồm Fe2O3 và CuO (dư, nung nóng), sau khi các phản ứng xảy ra hoàn toàn, thu được m gam chất rắn. Giá tri của m là

A. 19,04

B. 18,56

C. 19,52

D. 18,40

(Xem giải) Câu 20. Hỗn hợp khí X chứa 1 mol hỗn hợp O2, N2 và H2O. Dẫn X qua than nung đỏ thu được hỗn hợp khí Y gồm N2, CO2, CO, H2. Dẫn Y qua nước vôi trong dư thu được 10 gam kết tủa và hỗn hợp khí Z. Cho Z qua hỗn hợp chất rắn gồm CuO và Fe2O3 lấy dư, đun nóng, đến phản ứng hoàn toàn thấy khối lượng chất rắn giảm 9,6 gam. Phần trăm thể tích của N2 trong hỗn hợp X là

A. 30,00%.

B. 60,00%.

C. 37,50%.

D. 46,15%.

(Xem giải) Câu 21. Dẫn 0,075 mol hỗn hợp X gồm hơi nước và khí CO2 đi qua than nung đỏ thu được x mol hỗn hợp Y gồm CO, CO2 và H2. Dẫn Y đi qua ống sứ đựng 18,0 gam hỗn hợp gồm CuO, Fe2O3 (dư) nung nóng thu được 16,4 gam chất rắn. Biết các phản ứng xảy ra hoàn toàn. Giá trị của x là

A. 0,125 B. 0,075 C. 0,105 D. 0,15

(Xem giải) Câu 22. Cho hơi nước qua than nóng đỏ thu được hỗn hợp khí X gồm CO, H2 và CO2. Cho 1 mol X qua CuO dư, nung nóng thì khối lượng chất rắn giảm 14,4 gam và thu được hỗn hợp Y. Cho Y vào nước vôi trong dư, thu được m gam kết tủa. Các phản ứng xảy ra hoàn toàn. Giá tri của m là

A. 40. B. 35. C. 50. D. 45.

(Xem giải) Câu 23. Dẫn a mol hỗn hợp X (gồm hơi nước và khí CO2) qua cacbon nung đỏ, thu được 1,8a mol hỗn hợp khí Y gồm H2, CO và CO2. Cho Y đi qua ống đựng hỗn hợp gồm CuO và Fe2O3 (dư, nung nóng), sau khi các phản ứng xảy ra hoàn toàn, khối lượng chất rắn giảm 1,28 gam. Giá trị của a là

A. 0,10. B. 0,04. C. 0,05. D. 0,08.

Nếu cho Y qua dung dịch Ba(OH)2 dư thì thu được bao nhiều gam kết tủa?

A. 1,379. B. 1,576. C. 0,985. D. 1,97.

(Xem giải) Câu 24. Dẫn 1,2x mol hỗn hợp X (gồm hơi nước và khí CO2) qua cacbon nung đỏ, thu được 1,5x mol hỗn hợp khí Y gồm CO, H2 và CO2. Cho Y đi qua ống đựng hỗn hợp gồm CuO và Fe2O3 (dư, nung nóng), sau khi các phản ứng xảy ra hoàn toàn, khối lượng chất rắn giảm 3,84 gam. Giá trị của x là:

A. 0,10. B. 0,80. C. 0,50. D. 0,40.

(Xem giải) Câu 25. Cho hơi nước đi qua tan nóng đỏ thu được 78,4 lít hỗn hợp khí X (đo đktc) gồm khí CO, CO2, H2. Oxi hóa hết 1/2 hỗn hợp X bằng CuO dư nung nóng thu được chất rắn Y. Hoà tan hoàn toàn Y trong dung dịch HNO3 loãng thu được 22,4 lít (đo đktc) khí NO (sản phẩm khử duy nhất của N+5). Phần trăm thể tích khí CO trong X là A. 28,57%. B. 33,3%. C. 57,15%. D. 18,42%.

(Xem giải) Câu 26. Cho hơi nước đi qua than nung đỏ thu được 2,24 lit hỗn hợp khí A (đktc) gồm CO, CO2 và H2. Cho hỗn hợp A khử 40,14 gam PbO dư nung nóng (hiệu suất 100%) thu được hỗn hợp khí B và hỗn hợp rắn C. Hòa tan hoàn toàn C trong HNO3 2M thu được 1,344 lít khí NO (đktc) và dung dịch D. Khí B được hấp thụ hết bởi dung dịch nước vôi, thu được 1,4 gam kết tủa E. Lọc tách kết tủa, đun nóng nước lọc lại tạo ra m gam kết tủa E. Cho dung dịch D tác dụng với lượng dư K2SO4 và Na2SO4 tạo ra kết tủa G màu trắng. Giá trị của m là

A. 1,00. B. 3,00. C. 1,55. D. 4,50.

(Xem giải) Câu 27. Cho hơi nước đi qua m gam cacbon nung đỏ, phản ứng kết thúc thu được 8,96 lít hỗn hợp X gồm CO, H2, CO2. Dẫn X qua ống sứ đựng lượng dư hỗn hợp CuO và Fe3O4 nung nóng, phản ứng xảy ra hoàn toàn thấy khối lượng chất rắn giảm 4,8 gam. Giá trị của m là

A. 0,9. B. 1,8. C. 1,2. D. 4,8.

(Xem giải) Câu 28. Đốt cháy hoàn toàn 11,5 gam một mẫu than chứa 4% tạp chất trơ không cháy thu được hỗn hợp khí T gồm CO và CO2. Mặt khác hòa tan hoàn toàn 83,1 gam hỗn hợp gồm K2O, K, Ba, Ba2O vào nước (dư), thu được 200ml dung dịch X và 8,512 lít H2 (đktc). Dẫn toàn bộ hỗn hợp T qua ống sứ đựng Fe2O3 và CuO (dư), nung nóng đến khi phản ứng xảy ra hoàn toàn. Khí thoát ra khỏi ống sứ được hấp thụ vào dung dịch X, thu được 78,8 gam kết tủa. Nồng độ mol của KOH có trong dung dịch X là? A. 1,0M B. 2,0M C. 2,5M D. 2,3M.

(Xem giải) Câu 29. Dẫn a mol hỗn hợp X (gồm hơi nước và khí CO2) qua cacbon nung đỏ, thu được 1,4a mol hỗn hợp Y gồm CO, H2 và CO2. Cho Y hấp thụ vào dung dịch chứa 0,3 mol Ba(OH)2 thu được kết tủa và dung dịch Z. Để thu được kết tủa lớn nhất từ Z cần cho thêm ít nhất 100ml dung dịch hỗn hợp KOH 0,5M, NaOH 0,5M và Na2CO3 0,5M vào Z. Giá trị của a là:

A. 1,05 B. 0,45 C. 0,75 D. 0,90

(Xem giải) Câu 30. Dẫn 0,13 mol hỗn hợp X (gồm hơi nước và khí CO2) qua cacbon nung đỏ, thu được 0,2 mol hỗn hợp T gồm CO, CO2 và H2. Dẫn toàn bộ T đi qua m gam hỗn hợp Z gồm FexOy và CuO nung nóng, sau khi các phản ứng xảy ra hoàn toàn, thu được 46,88 gam hỗn hợp rắn Y. Cho Y tan hoàn toàn trong dung dịch chứa NaNO3 và 1,66 mol HCl, thu được dung dịch X chỉ chứa 96,79 gam muối của kim loại và hỗn hợp hai khí gồm NO và H2, có tỉ khối so với He là 4. Cho X phản ứng hoàn toàn với dung dịch AgNO3 dư, thu được 253,33 gam kết tủa. Phần trăm khối lượng của CuO trong Z là? A. 25,77%. B. 24,43%. C. 23,81%. D. 25,60%.